TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÙ GIA MẬP** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 30/QĐ-TA	*Bù Gia Mập, ngày 24 tháng 4 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ GIA MẬP, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Ông Văn Phú Vinh

2. Thư ký phiên họp: Bà Nông Thị Ngọc Ánh

Ngày 24 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đã thụ lý số: 32/2025/TLST-XLHC ngày 03 tháng 4 năm 2025; theo Quyết định mở phiên họp số: 31/QĐ-TA ngày 09 tháng 4 năm 2025 và thông báo hoãn phiên họp số: 11 ngày 17 tháng 4 năm 2025.

Họ và tên: Nguyễn Văn A (*tên gọi khác: A Bún*), sinh ngày 14 tháng 5 năm 1979; căn cước công dân số: 094079001637, ngày cấp: 29 tháng 4 năm 2021; nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Bộ Công an; cư trú: Thôn ST, xã ĐH, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; trình độ học vấn: 7/12; nghề nghiệp: Làm nông; con ông Nguyễn Văn B (*đã chết*) và bà Nguyễn Thị C; có vợ là Thị D và 02 người con, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2010; tiền án: 01 tiền án về tội "*trộm cắp tài sản"* theo bản án số: 01/2021/HS-ST ngày 13 tháng 01 năm 2021; tiền sự: Không (*vắng mặt tại phiên họp không có lý do*).

Có sự tham gia của:

Cơ quan đề nghị: Công an xã ĐH, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước do ông Lê Thế Thi, chức vụ: Phó trưởng công an xã Đức Hạnh làm đại diện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước: Bà Lê Thị Hương, chức vụ: Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Hành vi vi phạm của Nguyễn Văn A được thể hiện tại các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ như sau:

Nguyễn Văn A đã nhiều lần sử dụng trái phép chất ma túy, lần đầu sử dụng là đầu năm 2019, lần sử dụng ma túy gần nhất là ngày 16 tháng 3 năm

2025. Ngày 30 tháng 3 năm 2025, Công an xã ĐH phối hợp với Trạm y tế xã ĐH, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước tiến hành test nhanh chất ma túy bằng nước tiểu đối với A. Kết quả xét nghiệm ma túy dương tính (+) với chất ma túy Mathamphetamine (*ma túy đá*). Cùng ngày, Ủy ban nhân dân xã ĐH, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước lập Biên bản vi phạm số: 03/BB–VPHC về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế đối với A.

Tại phiên họp, người bị đề nghị A vắng mặt. Tuy nhiên, tại Bản tường trình ngày 30 tháng 3 năm 2025 A thừa nhận đã sử dụng ma túy Methamphetamine (*ma túy đá*) từ năm 2019, hình thức sử dụng là hút vào cơ thể, tần suất sử dụng 01- 02 lần/tháng, lần sử dụng cuối cùng là ngày 16 tháng 3 năm 2025 và hiện nay vẫn còn nghiện; tại Biên bản làm việc ngày 30 tháng 3 năm 2025, A không đăng ký đi cai nghiện tự nguyện vì lý do điều kiện kinh tế khó khăn và đồng ý viêc Công an xã ĐH, huyện Bù Gia Mập lập hồ sơ đi cai nghiện bắt buộc đối.

Tại phiên họp, ông Lê Thế Thi đại diện theo ủy quyền của Công an xã ĐH, huyện Bù Gia Mập đề nghị Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với A.

Về phía đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc kể từ khi lập hồ sơ cho đến trước thời điểm Thẩm phán công bố quyết định đã tuân thủ theo đúng quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với A.

XÉT THẤY:

Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ việc được thẩm tra tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước nhận định:

[1] Cơ quan đề nghị là Công an xã ĐH có trụ sở tại huyện Bù Gia Mập và người bị đề nghị là A, cư trú tại thôn ST, xã ĐH, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước. Căn cứ Điều 3 của Pháp lệnh 03/2022/UBTVQH15 ngày 13 tháng 12 năm 2022 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; khoản 2 Điều 105 của Luật xử lý vi phạm hành chính thì việc quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với A thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

[2] Ngày 30 tháng 3 năm 2025, A bị phát hiện có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 của Luật xử lý vi phạm

hành chính thì thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với A vẫn còn.

[3] Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa người nghiện ma túy vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của Công an xã ĐH, huyện Bù Gia Mập đối với A đầy đủ và đúng đối tượng theo quy định tại Điều 32 của Luật phòng, chống ma túy năm 2021; khoản 2 và 3 Điều 104 của Luật xử lý vi phạm hành chính.

[4] Ngày 30 tháng 3 năm 2025, Công an xã ĐH phát hiện A có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên đã lập Biên bản vi phạm hành chính. Tại kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy cùng ngày của Trạm Y tế xã ĐH đã kết luận A là người nghiện ma túy loại Mathamphetamine (*ma túy đá)*. Sau khi biết kết quả xác định tình trạng ma túy, A đã không đăng ký cai nghiện tự nguyện tại chính quyền địa phương theo quy định tại khoản 1 Điều 32 của Luật phòng chống ma túy năm 2021, điểm a khoản 1 Điều 33 của Nghị Định 116/2021/NĐ–CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện. Do đó, Công an xã ĐH đã lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với A.

[5] Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của A không những ảnh hưởng đến sức khỏe của bản thân, ảnh hưởng đến kinh tế gia đình mà còn là nguyên nhân có thể gây thiệt hại đến sức khỏe, tính mạng của người khác, dẫn đến phát sinh nhiều tội phạm gây mất trật tự trị án tại địa phương. A là người đã A niên, nhận thức rõ được hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý vi phạm. Hơn nữa, A là người có nhân thân xấu, cụ thể là đã bị Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước xử phạt 06 (*sáu*) tháng tù về tội "*trộm cắp tài sản*" theo bản án số: 01/2021/HS- ST ngày 13 tháng 01 năm 2021 chưa được xóa án tích nhưng A không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Vì vậy, việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với A là cần thiết nhằm bảo vệ lợi ích xã hội, lợi ích cộng đồng và cho chính bản thân, giúp A có điều kiện cai nghiện, cải thiện sức khỏe và cuộc sống bình thường là phù hợp với quy định tại các Điều 6, 95, 96, 103 và 104 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2021.

[6] Trong quá trình lập hồ sơ, A đã tự nguyện khai báo. Đây là tình tiết xem xét giảm nhẹ một phần thời gian áp dụng biệp pháp xử lý hành chính.

[7] Đối với đề nghị của Công an xã ĐH, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập tỉnh Bình Phước là có căn cứ nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 3 của Pháp lệnh 03/2022/UBTVQH15 ngày 13 tháng 12 năm 2022 về Trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

Căn cứ Điều 6, 95, 96, 103 và 104 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2002 (*được sửa đổi bổ sung năm 2020*);

Căn cứ Điều 32 của Luật phòng chống ma túy năm 2021;

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính "*Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc*" đối với Nguyễn Văn A *tên gọi khác: A Bún*), sinh ngày 14 tháng 5 năm 1979; nơi cư trú: Thôn ST, xã ĐH, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 24 (*hai mươi bốn*) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện ma túy số 5, tỉnh Bình Phước (địa chỉ: Ấp 5, xã ML, thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước).

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với quyết định:

Thời hạn khiếu nại của người bị đề nghị là 05 (*năm*) ngày làm việc kể từ ngày công bố quyết định. Nếu người bị đề nghị vắng mặt tại phiên họp thì thời hạn khiếu nại là 05 (*năm*) ngày làm việc kể từ ngày nhận được Quyết định của Tòa án.

Công an xã ĐH được quyền kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập được quyền kháng nghị trong thời hạn 05 (*năm*) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Công an xã ĐH, huyện Bù Gia Mập chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập (01);
- Công an xã ĐH (02);
- Nguyễn Văn A (01);
- Lưu: hồ sơ vụ việc; văn phòng (02).

THẨM PHÁN

Văn Phú Vinh